

Thay lời giới thiệu

NGUYỄN KIÊN VÀ THẾ GIỚI TUỔI THƠ

Nhà văn Ngô Văn Phú

Tôi nhập vào thế giới trẻ thơ của loạt truyện viết cho thiếu nhi của Nguyễn Kiên. Những chú Đất Nung, chú Éch Xanh với những cuộc phiêu lưu nho nhỏ, chị Sẻ Vàng muốn hơn đồng loại về tài đẻ trứng, để hồn sỏi sứt làm toi mạng; bác Trống Tía cũng thích nổi danh; chú Ong Ruồi lấu cá và con nhện con cả tin...

Những truyện thiếu nhi của Nguyễn Kiên nhẹ nhàng mà cuốn hút. Loài vật, hay đồ vật được ông đem ra kể, miêu tả, giới thiệu với các bạn đọc nhí đều có hồn. Tâm hồn trẻ thơ, trí tưởng tượng hồn nhiên, bất ngờ và lí thú đều có ở trong các nhân vật của từng thiên truyện nhỏ. Ở đó, điều xấu, điều tốt cứ dần dần hiện ra ở hành động, ở tính cách, xen cài rất tự nhiên... Các bạn đọc nhỏ được gặp bao nhiêu nhân vật có thật trong đời và ở trong tưởng tượng của mình. Hình như mọi vật vô tri từ cái tủy, chiếc đầu sư tử và mặt phỗng, cô Bóng Nhựa đồng đánh cuối cùng thành con Lật Đật đều chứa cả một kho truyện riêng...



Nguyễn Kiên đã đem hết lòng yêu mến trẻ thơ để thổi hồn vào các nhân vật dù thực dù ảo trong truyện của mình...

Truyện thiếu nhi thường phải ngắn, phải hợp với tạng của thế giới nhí... Ông đã nắm bắt được những đặc điểm riêng của loại truyện tưởng dễ mà rất khó viết này. Ông là người kể chuyện có tài. Một chút cổ tích, một chút ngụ ngôn; thực thực ảo ảo; đời thường và huyền thoại, nhưng tất cả đều là những câu chuyện, hình ảnh sinh động, quen thuộc, diễn ra hàng ngày trong thế giới trẻ thơ.

Chuyện cứ kể thủng thẳng, hồn hậu, hấp dẫn, lôi cuốn, để rồi bạn đọc nhí sẽ nhận ra ý nghĩa từ cốt truyện, từ nhân vật... Có những truyện rất ngắn mà sâu sắc, như chuyện **Chú bé tham ăn và cây kẹo**, tưởng khó có thể dí dỏm mà thông minh hơn thế được...

Nhưng ấn tượng hơn cả là những thiên truyện dính dáng đến làng quê, sở trường của Nguyễn Kiên. Những truyện: **Chú Đất Nung, Ông tướng canh đèn, Chiếc lá, Có một chú chim sâu...**, có thể coi là những truyện ngắn hay nhất viết cho các em... những cảnh sắc quê hương, những nét dân gian quen thuộc, những kỉ niệm khó quên của tuổi thơ, những thế giới riêng biệt của cỏ hoa, bướm,蝶... hiện lên thật đậm thắm, hồn hậu.

Đọc những truyện này, đâu phải chỉ bạn đọc nhí, mà kể cả những người lớn tuổi, cũng rung rung nhớ lại biết bao hoài niệm thuở nào, mình từng là chú bé nhà quê, cái tuổi chiếc gậy tre trong bàn tay xinh xinh, cũng biến thành con ngựa chiến phi như bay trong miền tưởng tượng...



Chú Đất Nung

Tết Trung Thu cu Chắt được món quà: hai người bột - một chàng kị sĩ ăn mặc rất bánh, cưỡi ngựa bươm đồ, dây cương vàng và một nàng công chúa mặt trắng, ngồi trên ngôi lầu lợp ngói tía, ngói xanh.

Cu Chắt còn một đồ chơi khác: một chú bé bằng đất, do cu Chắt nặn.

Ban đêm, cu Chắt cất đồ chơi vào một cái nắp tráp hổng. Cu Chắt ngủ. Còn hai người bột và chú bé Đất làm quen với nhau. Chú bé Đất kể chuyện cánh đồng; chàng kị sĩ và nàng công chúa kể chuyện nhà người làm bánh và nặn đồ chơi. Chuyện của đĩa này lạ lùng đối với đĩa kia nên chúng đều thích thú.

Nhưng sáng hôm sau, chàng kị sĩ bỗng nhăn nhó bảo nàng công chúa:

- Cu Đất thật là đoảng, mới chơi với nó một tí nó đã làm bẩn hết quần áo đẹp của chúng mình!

Cu Chắt không nghe thấy tiếng nói của chàng kị sĩ nhưng trông thấy bộ quần áo màu lờ lợt của hai người bột đều dính đất. Cu Chắt liền lấy mực bôi lên những vết bẩn ấy và bỏ hai người bột vào một cái lọ thủy tinh vẫn dùng đựng kẹo.

Thế là chú bé Đất và hai người bột chia tay nhau.

Chú bé Đất vốn sinh ra trên một gò cao, ngoài cánh đồng. Cu Chắt đi chăn trâu với các bạn, đã nặn ra chú ở đây. Chú bé Đất thích cuộc sống nơi chú sinh ra. Ở đây





có trời xanh, mây trắng, có những dòng nước chảy dào dạt, có đàn trâu chăm chỉ và những chú sáo sậu vui tính.

Chú bé Đất tìm đường ra cánh đồng. Đường ra cánh đồng xa lắm. Chú bé Đất cứ đi, đi mãi... chân chú đã mỏi dừ mới đến được đầu hồi nhà. Chú trông thấy một thím Nhái đang nép mình dưới đám thài lài. Mỗi lần thím Nhái nhảy ra, đánh lười kêu “tép” là thím quơ được một con muỗi.

Chú bé Đất hỏi thăm đường, thím Nhái nói:

- Chú hãy đi theo đàn kiến; kiến đi khắp nơi tìm môi, kiến biết đường.

Chú bé Đất liền theo các bác kiến.

Các bác kiến đáng phục thật: suốt ngày các bác đi tha môi, bác nào cũng khuân vác rất nặng - nào xác sâu bọ, nào những hạt cơm rơi... vậy mà không hề mệt mỏi.



Kiến tha môi về tổ ở góc bếp. Chú bé Đất theo các bác kiến về đến đó thì trời đổ mưa to; chú bị ngấm nước mưa, rét quá. Các bác kiến bảo chú bé Đất:

- Trong bếp có đồng rằm, chú hãy vào cời ra mà sưởi.

Chú bé Đất làm theo lời kiến. Chú ngồi co ro dưới chân ông Hòn Rằm, sưởi hơi than hồng ủ dưới lớp trấu khô rang. Ban đầu, chú thấy ấm và khoan khoái. Lúc lâu sau, đấm ra nóng, bỏng rát cả chân tay. Chú bé Đất sợ, lùi lại.

Ông Hòn Rằm thấy vậy cười bảo chú:

- Sao chú mày nhất thế? Chú mày là đất kia mà. Lão đây xưa kia cũng là đất. Đất không sợ lửa, đất có thể nung trong lửa...

Chú bé Đất ngạc nhiên hỏi:

- Nung à?

Ông Hòn Rằm trả lời:

- Chứ sao! Đã là người, cần phải cứng rắn, dám xông pha, làm được nhiều việc có ích...

Chú bé Đất nghe nói, thích lắm. Chú vui vẻ kêu to:





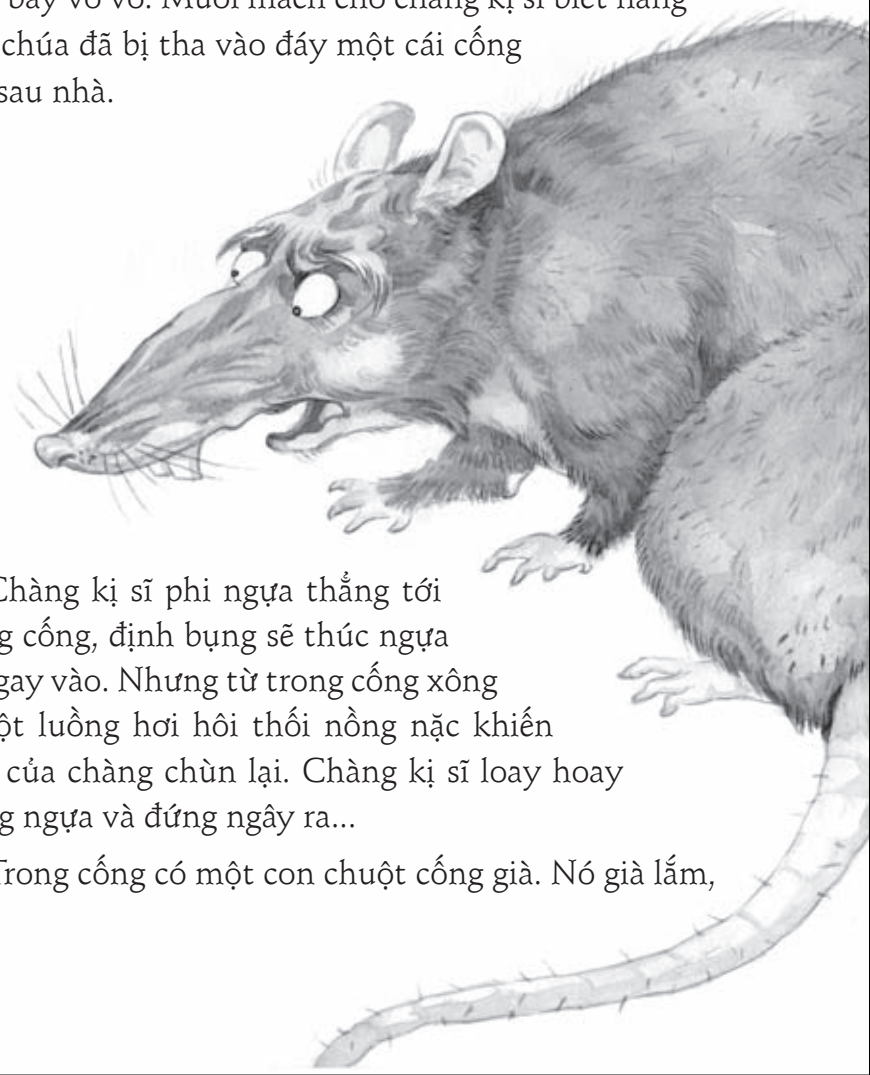
- Nào thì nung đi!

Trong khi đó, hai người bột vẫn ở trong lọ thủy tinh. Ở trong lọ thủy tinh êm đềm thật, chẳng nóng mà cũng chẳng lạnh, chẳng nắng mà cũng chẳng mưa. Chàng kị sĩ cười ngựa chạy quanh lều của nàng công chúa, còn nàng công chúa thì đứng tựa cửa lều nhìn chàng kị sĩ. Ngày này qua ngày khác chỉ có thế, không hiểu sao họ không thấy chán nhau!



Nhưng rồi một đêm kia, bỗng có con gì mồm hôi hôi mò đến, cạy nắp lọ ra, tha nàng công chúa và cả cái lâu đi mất. Nàng công chúa hét lên, chàng kị sĩ sợ quá, vội thúc ngựa nhảy vọt qua lọ thủy tinh...

Lúc lâu sau, chàng kị sĩ bình tĩnh lại, thấy mình đứng bơ vơ trong đêm tối, chung quanh chỉ có tiếng muỗi bay vo vo. Muỗi mách cho chàng kị sĩ biết nàng công chúa đã bị tha vào đáy một cái cống phía sau nhà.



Chàng kị sĩ phi ngựa thẳng tới miệng cống, định bụng sẽ thúc ngựa lao ngay vào. Nhưng từ trong cống xông ra một luồng hơi hôi thối nồng nặc khiến ngựa của chàng chùn lại. Chàng kị sĩ loay hoay xuống ngựa và đứng ngây ra...

Trong cống có một con chuột cống già. Nó già lắm,



lông đã trụi cả, nhưng rất giáo quyết. Nó lừ lừ tiến đến gần chàng kị sĩ khờ khạo, làm ra bộ hiền lành, bảo chàng gửi ngựa lại, nó sẽ cho chàng mượn chiếc thuyền làm bằng một que đóm cắt vát đuôi, đuôi thuyền gắn mấu xà phòng - chiếc thuyền này, chuột cũng tha trộm của cu Chắt, vì chuột thèm ăn cả xà phòng nhưng chàng kị sĩ không biết.

Chàng kị sĩ gửi ngựa bột lại cho con chuột già rồi xuống thuyền. Chiếc thuyền que đóm gắn xà phòng lao nhanh theo dòng nước vào sâu trong cống.

Chàng kị sĩ tìm thấy nàng công chúa bị nhốt trong một ngách hang tối om. Chàng hỏi:

